



VỀ ĐẸP CỦA BIỂN ĐẢO QUÊ HƯƠNG TRONG THƠ TRỊNH CÔNG LỘC

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG*

Tóm tắt

Trịnh Công Lộc quê ở Thái Bình nhưng có thời gian dài gắn bó với vùng biển Quảng Ninh. Thơ của ông từng được đánh giá cao và đạt rất nhiều giải thưởng lớn. Bài thơ **Mộ gió** là thi phẩm làm nên tên tuổi Trịnh Công Lộc và đem lại nguồn cảm hứng mãnh liệt cho nhạc sĩ Vũ Thiết phổ nhạc **Khúc tráng ca biển**. Trịnh Công Lộc từng dạy học ở Quảng Ninh. Sau đó, ông công tác ở ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, chủ trì, chủ biên, xuất bản sách về lịch sử, văn học. Hiện ông là chuyên viên Hội đồng Lý luận phê bình văn học nghệ thuật tại Hà Nội. Bài viết điếm qua vài phương diện liên quan đến “Về đẹp của biển đảo quê hương”, một thi đề khá nổi bật trong nội dung sáng tác của Trịnh Công Lộc. Người viết tập trung vào một số điểm nổi bật. Thứ nhất đó là biển đảo gắn với hình tượng Tổ quốc thiêng liêng. Thứ hai là biển đảo gắn với thắng cảnh đẹp và nguồn tài nguyên quý giá. Thứ ba là biển đảo gắn với vẻ đẹp con người.

Từ khóa: *Về đẹp của biển đảo, Hình tượng Tổ quốc, Biển đảo quê hương.*

Abstract

Trinh Cong Loc was born in Thai Binh but had a long relationship with the sea of Quang Ninh. His poetry has been appreciated and won many great awards. The poem Tomb of the Wind is the poem that made Trinh Cong Loc's name and provided a strong inspiration for musician Vu Thiet to put on the song Khuc trang ca sea. Trinh Cong used to teach in Quang Ninh. After that, he worked in the Propaganda Department of the Provincial Party Committee, chaired, edited and published books on history and literature. Currently, he is an expert at the Council of Theory and Criticism of Literature and Art in Hanoi. The article reviews some aspects related to “The beauty of the homeland's seas and islands”, a rather prominent topic in the content of Trinh Cong Loc's composition. The writer focuses on several highlights. The first is seas and islands associated with the sacred image of the Fatherland”. The second is seas and islands associated with beautiful landscapes and precious resources. The third is seas and islands associated with human beauty.

Keywords: *The beauty of the sea and islands, the image of the Fatherland, the sea and islands of the homeland.*

Trường THPT Huỳnh Văn Sâm, khu 4 thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

* Người chịu trách nhiệm về bài viết: Nguyễn Thị Thanh Hương (Email: huong300785@gmail.com)



1. MỞ ĐẦU

Trịnh Công Lộc vốn là người con của Thái Bình nhưng ông lại có khoảng thời gian lâu dài công tác gắn bó với vùng biển Quảng Ninh. Thơ của ông từng được đánh giá cao và đạt rất nhiều giải thưởng lớn. Bài thơ *Mộ gió* là thi phẩm gắn liền với tên tuổi Trịnh Công Lộc và đem lại nguồn cảm hứng mãnh liệt cho nhạc sĩ Vũ Thiết phổ nhạc Khúc tráng ca biển. Hành trình sáng tác thơ của Trịnh Công Lộc bắt đầu từ thời điểm ông còn là một chàng sinh viên trẻ, hòa cùng cái đà đang lên của thơ chống Mỹ. Sau khi hòa bình lập lại, ông vẫn đều đặn sáng tác thơ bên cạnh việc dạy học, công tác ở ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, chủ trì, chủ biên, xuất bản sách về lịch sử, văn học. Hiện ông là chuyên viên Hội đồng Lý luận phê bình văn học nghệ thuật tại Hà Nội. Nổi bật nhất trong thơ Trịnh Công Lộc là những vấn đề thời sự có liên quan chủ quyền biển đảo và những trang thơ ca ngợi vẻ đẹp của biển đảo quê hương.

2. NỘI DUNG

Lãnh thổ nước ta không chỉ có đất liền mà còn có biển đảo... Đất nước Việt Nam có đường bờ biển chạy dài hàng nghìn km với ba mặt giáp biển. Biển có ý nghĩa to lớn giúp phát triển và mở rộng giao lưu quốc tế. Biển có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp phát triển đất nước. Biển mang đến những giá trị về kinh tế với nguồn tài nguyên khoáng sản phong phú, biển đảo là điểm đến cho nhiều du khách để thưởng thức thắng cảnh. Vì thế biển đảo bao đời nay đã in dấu ấn sâu đậm trong lịch sử và tâm hồn người Việt. Hơn thế, biển mang vẻ đẹp tự nhiên nên thơ vốn có từ ngàn xưa. Trong sáng tác của bao thế hệ nhà thơ Việt, biển đảo là đề tài lớn thu hút sự quan tâm đặc biệt. Đã có hàng trăm nhà thơ viết về biển đảo. Trịnh Công Lộc là một nhà thơ đã gắn bó hơn 35 năm tại vùng

đất Quảng Ninh, nơi có biển đảo, sông suối, hầm mỏ, núi rừng, đá, người công nhân mỏ, người lính hải đảo... Điều này lí giải vì sao Trịnh Công Lộc viết nhiều về biển đảo, rừng đảo, ngư dân, lính biển. Biển đảo luôn hiện ra trong mối quan hệ gắn bó vững bền với núi, rừng, đất đai:

Đất có rừng, biển cũng rừng như đất

Đảo thành rừng, chiến lũy biển Đông

(Rừng đảo)

Trong bài thơ *Đỉnh núi*, Trịnh Công Lộc còn khẳng định Đất nước cũng chính là núi, biển, biển giăng thành bảo vệ Đất nước. Tác giả khẳng định vẻ đẹp của biển và vai trò, ý nghĩa lớn lao của biển trong công cuộc bảo vệ bình yên cho bờ cõi, dân tộc Việt:

Đất là núi

là sông

là biển

Núi ngất cao, sông biển rộng dài

Sông và biển giăng thành như núi

Giữ bình yên bờ cõi đất đai!

(Đỉnh núi)

Thiên nhiên và con người trong thơ Trịnh Công Lộc tạo nên một chỉnh thể sinh thái hài hòa trong mối quan hệ gắn bó mật thiết. Hầu hết những thi phẩm của Trịnh Công Lộc mang hơi thở và linh hồn của nước, sông, sóng... như một hình tượng cổ mẫu thiêng liêng. Vẻ đẹp của biển đảo trong thơ Trịnh Công Lộc tồn tại, không thể tách rời với hình tượng Tổ quốc thiêng liêng, với thiên nhiên và con người Việt Nam.

Biển nước ta gắn với những giá trị thiêng liêng về mặt tâm linh và lịch sử. Trịnh Công Lộc gợi nhắc truyền thuyết Lạc Long Quân - Âu Cơ như gợi mở những giá trị tâm linh của biển cả:



Đất,
 ôm trướng Âu Cơ
 vòm trời miên man áp ủ
 miên man mưa dầm, nắng lửa
 sinh nở,
 những con đường...

Lại những con đường
 thướt hồng hoang lên rừng, xuống bể

(Đất, những con đường...)

Bên cạnh truyền thuyết mang tính tâm linh gắn với biển cả thì những chiến công lừng lẫy trong lịch sử cũng gắn với đường biển như trận Bạch Đằng, trận Vân Đồn, Cồn Cỏ, đường huyền thoại Hồ Chí Minh trên biển. Những chiến công lừng lẫy trong quá khứ là điểm tựa tinh thần to lớn cho bao thế hệ trẻ. Trong tâm thức người Việt, bảo vệ Tổ quốc luôn luôn gắn liền với việc bảo vệ phần đất liền và vùng trời, vùng biển đảo thiêng liêng. Biển đảo là nguồn sống, nguồn cảm hứng sáng tác, là đối tượng được bảo vệ. Biển kỳ vĩ, rộng lớn bao la. Biển đảo như người “mẹ Tổ quốc” bao dung, nhân hậu, vị tha và vô cùng hào phóng. Biển đảo luôn gắn liền với Tổ quốc, Đất nước. Tổ quốc là biển đảo, biển đảo cũng là Tổ quốc.

Trong thơ Việt, nhiều nhà thơ đã viết về biển đảo gắn liền với Tổ quốc thiêng liêng với nhiều dạng vẻ khác nhau. Trước Trịnh Công Lộc, Nguyễn Việt Chiến viết về biển đảo với tình yêu Tổ quốc vô bờ bến của một công dân nước Việt, đất nước trong bài *Tổ quốc nhìn từ biển* đã được mở rộng chiều kích từ đất liền vươn ra biển đảo xa xôi. Mang chiều dài thời gian từ ngàn năm lịch sử với biết bao đau thương, mất mát nhưng Tổ quốc vẫn bất khuất ngẩng cao đầu vì bao lần chiến thắng “hiểm họa” ngoại xâm:

Nếu Tổ quốc nhìn từ bao hiểm họa
 Đã mười lần giặc đến từ biển Đông
 Những ngọn sóng hóa Bạch Đằng cảm tử
 Lũ Thoát Hoan bạc tóc khiếp trống đồng

Nhà thơ Trịnh Công Lộc đã có nhiều đóng góp cho mảng thơ về đề tài biển đảo, với những phát hiện riêng, độc đáo. Hồ Thế Hà nhận định rằng: “Trịnh Công Lộc là nhà thơ nhập cuộc, mong thơ nói lên tiếng nói vì cuộc sống và con người. Thơ không thể bàng quan và xa lạ với những gì dân tộc đang yêu thương và gắn bó. Anh nghĩ về những điều mọi người đang nghĩ và cha ông ta trước đây đã nghĩ. Cuộc sống đang đập vào thơ anh muôn vàn lớp sóng. Anh không thể ngồi trầm ngâm, lặng lẽ mặc cho nó thế nào cũng được. Nghĩ về biển trong cơn sóng gió do kẻ thù gây nên, anh liền khẳng định sự bất tử của biển như một cổ mẫu thiêng liêng, không thể nào xao nhãng trong tâm thức của mọi người” [5, tr.231]. Tổ quốc - tiếng gọi thành kính, thiết tha mà cả dân tộc yêu thương, gắn bó. Qua bao thế hệ nhà thơ, đến Trịnh Công Lộc thì tình yêu Tổ quốc được kế thừa và phát huy. Đặc biệt là “trong cơn sóng gió của kẻ thù gây nên” thì biển đảo lại vô cùng thiêng liêng và không thể nào tách rời với Tổ quốc. Bài thơ *Từ biển mà đi* thể hiện ý thức mãnh liệt về tình yêu Tổ quốc:

Đâu phải bây giờ
 mới từ biển mà đi
 đất nước mấy ngàn,
 mấy ngàn năm bão tố
 biển của ta, lại nhiều hơn sóng dữ
 đừng nghĩ ai, bé nhỏ trước muôn trùng...

Lời khẳng định chắc nịch về chủ quyền và ý thức về sự toàn vẹn lãnh hải của dân tộc “biển của ta”, một dân tộc trải qua “mấy ngàn năm bão tố” còn vang vọng mãi. Dù trước



“muôn trùng” con người “nhỏ bé” nhưng trong tâm thức người dân Việt, tình yêu biển đảo - Tổ quốc luôn luôn lớn lao. Đứng trước muôn trùng bao la, mệnh mông con người vẫn cảm nhận tường tận được từng “hải lý”, từng “luồng lạch nông, sâu” bởi vì biển đảo là một phần máu thịt của Tổ quốc mình. Tình yêu ấy không chỉ vượt mọi không gian mà còn vượt mọi thời gian, trải qua bao thế hệ :

*Ông cha mình đã từ biển mà đi
vẫn rành rọt sáng soi từng hải lý
những luồng lạch nông, sâu
thuộc lòng như chữ nghĩa
bao lớp người đi giữ đảo, không về*

(Từ biển mà đi)

Trong thơ Trịnh Công Lộc, tình yêu biển gần như đồng nghĩa với tình yêu Tổ quốc. Cha ông ta có công mở cõi, bao lớp người đi giữ đảo thậm chí hy sinh thì thế hệ sau càng gắng sức giữ gìn biển đảo như giữ gìn Đất nước. Trịnh Công Lộc thể hiện rõ ý thức về mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa biển với đất liền như một khối thống nhất không thể tách rời vô cùng thiêng liêng:

*Bây giờ, lại từ biển mà đi
biển là đất
đất liền với biển
đất giàu lên
biển cũng giàu lên
đất đã mạnh biển trời thêm mạnh*

(Từ biển mà đi)

Gắn liền với biển là đảo. Biển - đảo không thể tách rời nhau. Vẻ đẹp của biển luôn trong mối quan hệ hài hòa với vẻ đẹp của những hòn đảo, quần đảo. Đảo như một bộ phận không thể tách rời biển. Đảo như một bộ phận trong cơ thể biển:

*Mỗi đảo nhỏ như trái tim của biển
những trái tim,
nhịp đập trùng khơi...*

(Lời của sóng)

Biển đảo là Tổ quốc, là Đất nước. Đất nước trong thơ Trịnh Công Lộc có “rừng xanh”, “sóng bạc”, đẹp đẽ vô cùng. Đọc thơ Trịnh Công Lộc, ta càng thêm yêu thêm mến Đất nước mình, càng tự hào về một không gian “biển của ta vẫn liền đất, liền trời!”, cho dù “dẫu có lúc mưa giông, bão giạt”. Chúng ta càng tự hào hơn về tình nghĩa thủy chung sâu đậm của con người trong công cuộc bảo vệ biển đảo, xây dựng Tổ quốc. Dù trải qua bao khó khăn, dân tộc Việt luôn ý thức bám biển, giữ biển như giữ lấy cơ thể đất liền:

*Đất nước là rừng xanh,
là biển đảo xa xôi
là muối mặn, gừng cay
lên ghềnh, xuống thác
từng miếng trâu cay,
từng con sóng bạc...*

(Lời của sóng)

Các đảo ven bờ và hai quần đảo xa bờ Hoàng Sa và Trường Sa đều mang trong mình sứ mệnh đặc biệt bảo vệ non sông và làm nên sự vẹn tròn Tổ quốc. Trong thơ Trịnh Công Lộc, chúng ta không thể không kể đến những hòn đảo nổi tiếng gắn với lịch sử và những biến động trong thời gian gần đây:

*Giữa biển
Trời cao là mãi mãi
Biển sâu là mãi mãi
Hoàng Sa đi cực bắc
Trường Sa đi cực nam
Cũng là mãi mãi
Biển đây
Tổ quốc của mình!*

(Giữa biển)



Những thắng cảnh do tạo hóa ban tặng, nguồn tài nguyên khoáng sản - những “đứa con than” của “đất mẹ” được “mang nặng để đàu” góp phần tạo nên vẻ đẹp cho Tổ quốc. Tất cả gắn với vùng biển Quảng Ninh, làm nên giá trị kinh tế, văn hóa cho vùng đất này và góp phần làm nên vẻ đẹp của vùng biển đảo quê hương.

Những thắng cảnh ấy có thể kể đến Sa Vĩ, nơi địa đầu Tổ quốc, một điểm du lịch nổi tiếng của Quảng Ninh, điểm đánh dấu cực Đông Bắc của đất nước, nơi đặt bút vẽ đầu tiên cho đường bờ biển dài của Việt Nam được đi vào thơ Trịnh Công Lộc thật đẹp:

*Chênh vênh bể và rừng
 Cuộn lên thành đất mũi
 Cái doi cát vàng tươi,
 Sa Vĩ ơi, Sa Vĩ!*

(Đấu chân Sa Vĩ)

Núi Bài thơ là ngọn núi đá vôi đẹp thuộc thành Phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Trên núi này còn lưu lại các bài thơ chữ Hán của Lê Thánh Tông khắc trên đá năm 1468 và của Trịnh Cương năm 1729. Hình ảnh ngọn núi trong thơ Trịnh Công Lộc như chốn tiên cảnh:

*Thành phố
 gói đầu lên bể
 Hạ Long
 sóng tóc như mây
 Núi Bài Thơ
 phong cầm muôn thuở
 Nốt nhạc cánh bướm
 vạt áo tiên sa...*

(Thành phố - Núi Bài Thơ)

Những thắng cảnh của đất nước đi vào thơ Trịnh Công Lộc với hình ảnh một Hạ Long “sóng tóc như mây”, một Núi Bài Thơ được nhìn ra thành “cây phong cầm muôn thuở”, một

cánh bướm được nhìn ra thành “nốt nhạc”, “vạt áo tiên sa” thì thật độc đáo và kỳ thú vô cùng. Đó là cái nhìn mới, lạ, đẹp nhưng không kém phần lãng mạn mà độc giả được cảm nhận qua tâm hồn thi sĩ:

*Thành phố
 gói đầu lên bể
 Hạ Long
 sóng tóc như mây
 Núi Bài Thơ
 cây phong cầm muôn thuở
 Nốt nhạc cánh bướm
 vạt áo tiên sa...*

(Thành Phố - Núi Bài Thơ)

Đảo Cát Bà ở phía Nam vịnh Hạ Long, ngoài khơi thành phố Hải Phòng và tỉnh Quảng Ninh. UNESCO công nhận nơi đây là khu dự trữ sinh quyển thế giới. Nhà thơ Trịnh Công Lộc đã đặt chân đến đây vào ngày 05 tháng 6 năm 2002 và nguồn cảm hứng dào dạt trước vẻ đẹp nơi đây khiến cho tâm hồn nhà thơ như trẻ lại “mười tám tuổi”. Cảnh đẹp làm rung động lòng người, cảm xúc truyền qua ngọn bút tuôn chảy thành những dòng thơ:

*Sông Cầm đây lên sông Cầm ời
 Cát Bà, Cát Hải ở đây rồi
 Gắn lại đất liền như tay bắt
 Hẹn nhau một buổi chén nghiêng trời
 ...
 Đi mãi vẫn cuộn trào sóng gió
 Bàn chân còn dậy sóng bể Đông
 Ta như trẻ lại, mười tám tuổi
 Qua nghìn dữ dội nhẹ như không*

(Cát Bà như trẻ lại)

Trong bài *Ngàn xa*, những hòn đảo nổi tiếng như Song Tử Đông, Song Tử Tây hiện lên sừng sững giữa bốn bề đông bão:



*Song Từ Đông, Song Từ Tây – Song Từ
Trời sinh đôi hay đất sinh đôi
Đứng sừng sững mà như đang nghỉ
Lôi biển đi mãi miết theo dòng...*

Những địa danh như Hòn Gai, Cầm Phả, Hạ Long.. đi vào thơ Trịnh Công Lộc gắn với nguồn tài nguyên khoáng sản than phong phú, góp phần làm phát triển kinh tế và làm giàu đẹp thêm vùng biển đảo quê hương. Trong số những mỏ than nổi tiếng có những mỏ than đạt sản lượng “30 triệu tấn than/năm!” (**Mông Dương đã găm vào mắt**). Trong bài *Đường nét của than*, than được ví như những đứa con tinh thần vùng biển Quảng Ninh. Than khỏe khoắn, đậm nét mây trời, sóng bể:

*Đường nét than
Khỏe khoắn và gỗ ghè
Đã khắc họa hơn một trăm năm trước
Làm lụi những goòng than
Ra Hòn Gai cuộc mỏ
Núi Bài Thơ cờ đỏ*

Nếu như “*đứa con than*” trong *Đường nét của than* đầy nét “*khỏe khoắn*” thì “*đứa con than*” trong *Bắt đầu từ than* lại mang vẻ đẹp tươi tắn, hồng hào. Vẻ đẹp của biển đảo quê hương được tạo nên bởi sự kết hợp hài hòa giữa than - “*vàng đen*” và biển - “*vàng biếc*”:

*Bắt đầu, than chuyển dạ
Con đau vượt qua thế kỷ
Những con than tươi tắn, hồng hào
Vươn vai sừng sững
Những tấm thân dài rộng, lớn cao...
Than là vàng đen
Biển là vàng biếc
Sẽ là vô tận Hạ Long*

(Bắt đầu từ than)

Trên biển không chỉ có sóng, có gió, có những thắng cảnh đẹp mà còn có cả con người, những con người hết sức đẹp đẽ. Hình tượng con người trong thơ Trịnh Công Lộc là vạn dân chài, ngư lính, thợ mỏ. Trước hết là hình ảnh của vạn dân chài gắn bó với biển, làm bạn với sóng và gió. Mỗi chuyến ra khơi lao động miệt mài, lam lũ vất vả, họ trở về khoang thuyền đầy cá và tinh thần luôn lạc quan yêu đời. Họ không chỉ là người dân vùng biển đánh cá trên biển nối tiếp từ thế hệ này đến thế hệ khác để tìm sự sống trên biển mà còn làm nhiệm vụ giữ biển. Họ đang mỗi ngày làm giàu cho Tổ quốc chúng ta và góp phần tạo nên vẻ đẹp biển đảo quê hương:

*sóng cùng biển - bao đời giữ biển
sóng gọi hồn thiêng,
biển vọng về...*

(Lời của sóng)

Vẻ đẹp của biển đảo trong thơ Trịnh Công Lộc còn được kết tinh trong hình ảnh vạn dân chài hàng ngày không chỉ vượt qua bao sóng dữ mà còn phải đối đầu với đạn lạc, tên bay của kẻ thù - kẻ luôn có dã tâm muốn cướp đi vùng lãnh hải. Dân chài lênh đênh trên biển khơi rộng lớn mênh mông không chỉ để mưu sinh mà còn vì một lòng muốn bảo vệ vùng biển quê hương: “*Biển rộng thế, đâu chỉ là sóng dữ, Đảo lênh đênh, khi đạn lạc, tên bay*” (**Mắt lưới chân mây**).

Đọc thơ Trịnh Công Lộc, chúng tôi nhận thấy một số cung bậc giọng điệu nổi bật như *giọng tự hào, ngợi ca; giọng trầm hùng; giọng tâm tình sâu lắng*. Đứng trước một bức tranh biển đảo, giọng điệu thơ Trịnh Công Lộc như ngập tràn cảm xúc ngợi ca trước vẻ đẹp của tạo hóa. Nổi bật nhất trong đó là những bài thơ ca ngợi vẻ đẹp của biển đảo quê hương Quảng Ninh. Đây là nơi mà nhà thơ gắn bó hơn 35



năm. Tiêu biểu là những bài thơ: *Đất, những con đường, Rừng đảo, Đỉnh núi, Từ biển mà đi, Lời của sóng, Dấu chân Sa vĩ, Thành phố - Núi Bài Thơ, Cát Bà như trẻ lại, Ngàn xa, Bắt đầu từ than, Đường nét than, Bập bênh, Mất lưới chân mây...*

Giọng thơ Trịnh Công Lộc và Quang Dũng có sự gặp gỡ giữa chất bi tráng hào hùng, bi chú không lụy. Những dòng thơ cuối của bài thơ *Mộ gió* mang khí thế ngút trời:

*Mộ gió đầy
giăng từng hàng, từng lớp
vẫn hùng binh giữa biển - đảo xa khơi
là mộ gió,
gió thổi hoài, thổi mãi
thổi bùng lên
những ngọn sóng
ngang trời!*

Hình ảnh những ngọn sóng ngang trời và hình ảnh sông Mã gầm lên khúc độc hành dữ dội, khắp núi sông, khắp mọi miền đất nước, thiên nhiên và con người đau đớn xót xa trước sự hy sinh của những người làm nhiệm vụ bảo vệ biển trời cho đất nước.

Cùng mang giọng điệu trầm hùng chúng ta có thể kể đến những bài thơ: *Trầm hương nơi tháp tổ, Lời của sóng, Từ biển mà đi, Đỉnh núi, Hai bên, Cậy về nhà, Khát với Hoàng Sa, Vòng hoa quanh đảo Gạc Ma, Mở cõi biển Đông, Rừng đảo, Nếu, Mười hai ngày đêm nỗi mong đất nước, Còn đây Hoàng Sa, Đảo rừng Trám...* Trần Mạnh Tiến nhận định rằng: “Cùng với bài thơ “*Mộ gió*” bài thơ “*Từ biển mà đi*” (sáng tác 2011) là dấu ấn đầu tiên, rõ rệt nhất sự trở lại chất sử thi, chất anh hùng ca mới bằng nhiều hình tượng sống động của thơ ca đương đại sau thời gian dài trầm lắng”

[5, tr.203]. Bên cạnh bài thơ *Mộ gió* bài thơ *Từ biển mà đi* cũng là tác phẩm mang âm hưởng anh hùng ca, âm hưởng sử thi sâu sắc. Cách nói giảm nói tránh để giảm nhẹ đi sự mất mát đau thương khi bao người đi giữ đảo vùi thân vào sóng biển mãi mãi “*đi giữ đảo không về*”, cách nói gợi nỗi buồn, sự thương tiếc nhưng cũng vô cùng nhẹ nhàng giống như tích Kinh Kha ngày lên đường hành thích Tần Thủy Hoàng, xem cái chết “*nhẹ tựa lông hồng*”:

*Bao lớp người đi giữ đảo không về...
Biển lặng giấu những nỗi niềm xa thẳm
Ru lời ru vô tận dưới lòng sâu
Mỗi đảo nhỏ, đã hóa thành ngọn nến
Thấp linh thiêng rừng rực sao trời*
(Từ biển mà đi)

Khi viết về biển, thơ Trịnh Công Lộc luôn sóng sánh màu sắc lãng mạn bay bổng. Hình ảnh đoàn Tàu Không Số vun vút vượt biển khơi trở thành một hình ảnh vô cùng kỳ vĩ, thơ mộng, lãng mạn trong thi ca; xua tan bao nỗi ám ảnh hiểm nguy, chết chóc trong thời chiến:

*Biển tung cánh dọc ngang sóng gió
Người ra khơi nên bến nên bờ
...
Thuở giữ nước, giữ đất đai, biển đảo
Chém cá Kinh dậy sóng biển Đông
Tàu Không Số hóa thân giông bão
Sóng vút cao cuộn trắng thân tàu*
(Mở cõi biển Đông)

Hồ Thế Hà có lần đã nhận xét: “*Phải nói rằng Trịnh Công Lộc đã nhìn thiên nhiên như một sinh thể có tâm hồn, đang đồng hành cùng cõi nhân sinh và cõi nhớ trong tâm thức mỗi con người. Chính thiên nhiên đã nâng tâm hồn*



con người lên tầm cao rộng mênh mông như trời, như biển” [5, tr.238].

Từ những trang viết đầu tiên, Trịnh Công Lộc đưa những hình ảnh biển: sóng biển, gió biển, nước biển, muối biển, đường đi tới biển, và những hòn đảo: đảo nhỏ trên biển, đảo Hoàng Sa Trường Sa, Song Tử đông, Song Tử Tây, đảo Rừng Trâm vào thơ của mình. Hình ảnh “*biển đảo*” được xây dựng bằng các phương tiện nghệ thuật đặc sắc nhờ vậy mà không chỉ là hình ảnh thực là chất liệu cuộc sống bình dị đời thường mà còn được nâng lên thành những biểu tượng thẩm mỹ mang ý nghĩa sâu sắc. Biển đảo có linh hồn và đời sống phong phú đa dạng. Những gì thuộc về biển, bao tinh tú và hồn cốt của biển như đá, cát, sóng, đảo, nước,... đã vào thơ Trịnh Công Lộc một cách tuyệt diệu, đẹp dịu dàng như những sinh thể có tâm hồn:

*Đá tinh khiết, triệu triệu năm tinh khiết
Trâm tích đây tay đá vẫn cầm
Những linh ảo rung rinh biển biếc
Vẫn dịu dàng mắt đá xa xăm*

(Đá và nước)

Qua nghệ thuật nhân hóa, biển và sóng không chỉ mênh mông rộng lớn mà còn có cả tính cách lạc quan, yêu đời: “*Sóng vẫn hát những lời của biển/ Lời thăm sâu tít tắp chân trời” (Lời của sóng).*

Gắn liền với biển là những hòn đảo: đảo đá và đảo cây. Những hòn đảo này được ví von như “*trái tim của biển*”, “*mắt biển*”:

*Sao là mắt của biển
Đảo là mắt trùng khơi
Đăm đăm xa vời vời
Bao nỗi niềm biển ơi*

(Biển đêm)

Hay:

*Khi bão tố, đảo thành mắt biển
Hướng tâm xa lóp lóp đại dương
Mắt biển ấy, khi gió yên biển lặng
Bao nỗi niềm chất chứa yêu thương*

(Mở cõi Biển Đông)

Bằng nghệ thuật ẩn dụ, Trịnh Công Lộc đã ví von từng hòn đảo của biển như một bộ phận của cơ thể biển không thể tách rời. Và phải là người gắn bó và yêu thương biển đảo bằng cả trái tim thắm thiết nồng cháy, phải là một người có tầm nhìn xa rộng thì mới có thể hình dung ra biển đảo là một bộ phận của cơ thể Tổ quốc. Tổ quốc trong thơ Trịnh Công Lộc cũng như một cơ thể con người. Nếu như con người có xương thịt, máu, và da thì cơ thể Tổ quốc cũng gồm có đất liền, biển, đảo. Một bộ phận đau là cơ thể đau buốt: “*Những tạc đạn găm chìm thịt cát/ Trái gió, buốt xương cốt bết bờ*”. Hay:

*Đảo thành cột máu
Biển vẫn đây, sóng đổ về đâu
Mây vẫn mây, gió thổi trên đầu
Đảo vẫn khát, càng mưa càng khát
Bao giờ nguôi với biển Hoàng Sa”*

(Khát với Hoàng Sa)

Bên cạnh đó, Trịnh Công Lộc còn vận dụng khá sáng tạo và nhuần nhuyễn vốn liếng văn học dân gian vào những trang thơ của mình. Chúng ta có thể dễ dàng tìm thấy ảnh hưởng đó trong những thi phẩm như: *Khát với Hoàng Sa, Mở cõi biển Đông, Lời của sóng...* Những thi phẩm này có sử dụng một cách sáng tạo chất liệu văn học dân gian như: thành ngữ, tục ngữ, cao dao, thần thoại, truyền thuyết. Chúng ta có thể dễ dàng tìm thấy những dòng thơ của Trịnh Công Lộc có vận dụng chất liệu văn học dân gian, cụ thể như sau:



Vận dụng văn học dân gian	Văn học dân gian
<p>“Những lớp người nếm mật nằm gai” (Khát với Hoàng Sa)</p>	<p>“Nằm gai nếm mật” (Thành ngữ)</p>
<p>“Thần Trụ Trời, giăng núi nơi nơi” (Mở cõi biển Đông)</p>	<p>Thần thoại Thần Trụ trời</p>
<p>“Khi An Tiêm gieo hạt cây xuống đảo “Mỗi trái dưa như một mặt trời” (Mở cõi biển Đông)</p>	<p>Truyện thuyết Mai An Tiêm</p>
<p>“Là muối mặn, gừng cay” (Lời của sóng)</p>	<p>Muối ba năm muối đang còn mặn Gừng chín tháng gừng hãy còn cay Đôi ta nghĩa nặng tình dày Có xa nhau đi nữa cũng ba vạn sáu nghìn ngày mới xa (Ca dao)</p>
<p>“Từng miếng trâu cay” (Lời của sóng)</p>	<p>Truyện cổ tích Trầu cau</p>

3. KẾT LUẬN

Trịnh Công Lộc là một cây bút gây ấn tượng sâu sắc với độc giả bằng nhiều thi phẩm viết về biển đảo. Vẻ đẹp của biển đảo gắn liền với hình tượng Tổ quốc thiêng liêng, thiên nhiên và con người. Trong thơ Trịnh Công Lộc, con người và thiên nhiên tồn tại trong mối quan hệ sinh thái hài hòa. Con người bảo vệ thiên nhiên, dựa vào thiên nhiên để tồn tại; đồng thời, thiên nhiên luôn che chở con người và cần được con người bảo vệ. Nhà

thơ thể hiện niềm tự hào về quê hương, đất nước, tự hào về nguồn tài nguyên quý giá, ca ngợi vẻ đẹp nên thơ vốn có của biển đảo, ca ngợi con người trong công cuộc bám biển làm giàu quê hương và bảo vệ Tổ quốc. Qua đó, độc giả cảm nhận được cái tôi nghệ sĩ và cái tôi công dân từng gắn bó sâu nặng, một tình yêu sâu sắc với biển đảo quê hương và một hồn thơ nhiều trải nghiệm, nhiều thao thức, băn khoăn trăn trở để làm sao giữ gìn vẻ đẹp của biển đảo quê hương mãi mãi trường tồn.



TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trịnh Công Lộc (2011), *Cánh bướm nâu*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội;
- [2] Trịnh Công Lộc (2012), *Một gió*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội;
- [3] Trịnh Công Lộc (2014), *Mặt trời đêm*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội;
- [4] Trịnh Công Lộc (2019), *Tim núi*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội;
- [5] Trịnh Công Lộc (2020), *Từ biển mà đi*, Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội;
- [6] Văn Vũ (2013), *Biển, đảo là một phần máu thịt không thể tách rời của Tổ quốc Việt Nam*, <http://congly.com.vn/> ngày 30 - 8 - 2013;
- [7] Đỗ Ngọc Yên (2013), *Biển đảo trong tâm thức làng*. <https://suckhoedoisong.vn>, ngày 10 - 3 - 2013.

Ngày nhận bài: 26/7/2022

Ngày gửi phản biện: 28/7/2022

Ngày duyệt đăng: 24/8/2022